

Số: 48506 /CT-TTHT
V/v các loại thuế nộp hộ nhà thầu
nước ngoài.

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Địa chỉ: Nhà E1, Số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
MST: 0101183303

Trả lời công văn số 577/CV-KL ngày 04/5/2018 và công văn bổ sung hồ sơ ngày 22/5/2018 của Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội (sau đây gọi tắt là Khoa Luật) hỏi về các loại thuế nộp hộ nhà thầu nước ngoài, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam

+ Tại Điều 1 hướng dẫn về đối tượng áp dụng như sau:

"1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu. ..."

+ Tại Điều 5 hướng dẫn về các loại thuế áp dụng:

"1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này. ..."

+ Tại Điều 11 Mục III hướng dẫn về đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT, nộp thuế TNDN theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu:

"Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II."

+ Tại Điều 13 hướng dẫn về thuế TNDN:

"Căn cứ tính thuế là doanh thu tính thuế TNDN và tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế."

$$\text{Số thuế TNDN phải nộp} = \text{Doanh thu tính thuế TNDN} \times \text{Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế}$$

... a) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh:

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
...2	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan	5

- Căn cứ Khoản 13 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“13. Dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật bao gồm cả dạy ngoại ngữ, tin học; dạy múa, hát, hội họa, nhạc, kịch, xiếc, thể dục, thể thao; nuôi dạy trẻ và dạy các nghề khác nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hoá, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp. ...”

- Căn cứ Điều 2 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định về người nộp thuế:

“1. Người nộp thuế thu nhập cá nhân bao gồm cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định này. Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:

a) Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập;

b) Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập.”

- Căn cứ Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 12/NĐ-CP ngày 12/2/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 31 của Nghị định số 65/2013/NĐ-CP quy định về trách nhiệm khấu trừ, khai thuế, công bố thông tin của tổ chức trả thu nhập, tổ chức nơi cá nhân chuyển nhượng vốn, tổ chức lưu ký, phát hành chứng khoán, tổ chức Việt Nam ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài không hoạt động tại Việt Nam:

“...4. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (sau đây gọi tắt là bên Việt Nam) có ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài mà nhà thầu đó có ký hợp đồng lao động với người nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì bên Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho nhà thầu nước ngoài về nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân của người lao động nước ngoài và về trách nhiệm cung cấp các thông tin về người lao động nước ngoài, gồm: Danh sách, quốc tịch, số hộ chiếu, thời gian làm việc, công việc đảm nhận, thu nhập cho bên Việt Nam để bên Việt Nam cung cấp cho cơ quan thuế chậm nhất trước 7 ngày kể từ ngày cá nhân nước ngoài bắt đầu làm việc tại Việt Nam.”

- Căn cứ Khoản 8 Điều 16 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khai thuế TNCN:

“8. Khai thuế đối với cá nhân không cư trú có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nhưng nhận thu nhập ở nước ngoài

a) Nguyên tắc khai thuế

a.1) Cá nhân không cư trú có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nhưng nhận tại nước ngoài khai thuế theo lần phát sinh. Riêng cá nhân không cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh tại Việt Nam nhưng nhận tại nước ngoài khai thuế theo quý...”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Trường Đại học Quốc gia Hà Nội ký hợp đồng triển khai chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học của Pháp theo đúng quy định của pháp luật, trong đó quy định Khoa Luật thực hiện thanh toán cho trường Đại học Bordeaux để trường Đại học Bordeaux chi thanh toán thù lao giảng dạy của giảng viên và thù lao quản lý của giám đốc chương trình tại Việt Nam thì:

1. Khoản thu nhập của trường Đại học Bordeaux thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Thông tư 103/2014/TT-BTC, cụ thể:

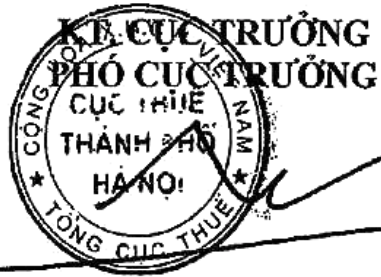
- Thuế GTGT: dạy học, dạy nghề thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- Thuế TNDN: áp dụng tỷ lệ % thuế TNDN tính trên doanh thu là 5%.

2. Thu nhập của cá nhân nước ngoài làm việc tại Việt Nam (giảng viên và giám đốc chương trình) thuộc thu nhập chịu thuế TNCN tại Việt Nam, cá nhân phải tự khai và nộp thuế TNCN với cơ quan thuế quản lý theo quy định. Khoa Luật có trách nhiệm thông báo cho trường Đại học Bordeaux về nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân của người lao động nước ngoài theo quy định tại Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 12/NĐ-CP nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Khoa Luật được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 6;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)


Mai Sơn